

Họ tên học sinh:Lớp: 10. . .

01. (A) (B) (C) (D) 05. (A) (B) (C) (D) 09. (A) (B) (C) (D) 13. (A) (B) (C) (D)
02. (A) (B) (C) (D) 06. (A) (B) (C) (D) 10. (A) (B) (C) (D) 14. (A) (B) (C) (D)
03. (A) (B) (C) (D) 07. (A) (B) (C) (D) 11. (A) (B) (C) (D) 15. (A) (B) (C) (D)
04. (A) (B) (C) (D) 08. (A) (B) (C) (D) 12. (A) (B) (C) (D)

Mã đề: 02

I.PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)

- Câu 1.** Nhiệt độ trung bình năm ở vĩ độ 20^0 cao hơn ở xích đạo là do
A. bề mặt trái đất ở vĩ độ 20^0 trơ trụi và ít đại dương
B. tầng khí quyển ở vĩ độ 20^0 mỏng hơn.
C. không khí ở vĩ độ 20^0 trong, ít khí bụi hơn.
D. góc chiếu của tia bức xạ mặt trời ở vĩ độ 20^0 lớn hơn.
- Câu 2.** Nơi nào trên Trái Đất quanh năm độ dài của ngày và đêm luôn bằng nhau?
A. Hai cực. B. Vùng cực. C. Xích đạo. D. Chí tuyến.
- Câu 3.** Đặc điểm của gió tây ôn đới là
A. thổi vào mùa đông, gió lạnh và ẩm.
B. thổi vào mùa hạ, gió nóng và ẩm.
C. thổi quanh năm, độ ẩm rất cao, thường mang theo mưa.
D. thổi quanh năm, gió lạnh và độ ẩm thấp.
- Câu 4.** Ở Việt Nam (múi giờ số 7) là 7 giờ ngày 2-4, thì cùng lúc đó ở Hoa Kỳ (múi giờ số 19) đang là mấy giờ, ngày bao nhiêu ?
A. 19 giờ ngày 2-4. B. 18 giờ ngày 1-4. C. 18 giờ ngày 2- 4. D. 19 giờ ngày 1-4.
- Câu 5.** Quá trình phong hóa lí học xảy ra mạnh nhất ở
A. miền khí hậu nhiệt đới gió mùa ẩm và miền khí hậu ôn đới.
B. miền khí hậu khô nóng (hoang mạc và bán hoang mạc) và miền khí hậu lạnh.
C. miền khí hậu xích đạo nóng , ẩm quanh năm.
D. miền khí hậu cực đới và miền khí hậu ôn đới hải dương ẩm , ẩm.
- Câu 6.** Khối khí có đặc điểm rất nóng là
A. khối khí chí tuyến. B. khối khí ôn đới. C. khối khí xích đạo. D. khối khí cực.
- Câu 7.** Frông khí quyển là
A. bề mặt ngăn cách giữa một khối khí với mặt đất nơi khối khí đó hình thành.
B. về mặt ngăn cách giữa hai khối khí khác biệt nhau về tính chất vật lý.
C. bề mặt ngăn cách giữa hai khối khí di chuyển ngược chiều nhau.
D. bề mặt ngăn cách giữa hai khối khí khác biệt nhau về tính chất hóa học.
- Câu 8.** Gió biển thổi vào đất liền vào ban ngày là do
A. ban ngày ở biển lạnh hơn đất liền. B. ban ngày ở biển có khí áp cao hơn đất liền.
C. ban ngày ở biển có khí áp thấp hơn đất liền. D. ban ngày ở đất liền lạnh hơn biển.
- Câu 9.** Nguyên nhân sinh ra hiện tượng ngày đêm luân phiên trên Trái Đất:
A. Trái Đất hình cầu và tự quay quanh trục B. Trái Đất tự quay.
C. Trái Đất hình cầu. D. Các tia sáng từ Mặt Trời chiếu song song.
- Câu 10.** Tầng không khí ở đó hình thành các khối khí khác nhau gọi là
A. tầng giữa B. tầng đối lưu. C. tầng bình lưu. D. tầng ion.
- Câu 11.** Kết quả của phong hóa lí học là

- A. phá hủy đá và khoáng vật đồng thời di chuyển chúng từ nơi khác.
- B. phá hủy đá và khoáng vật nhưng không làm biến đổi chúng về màu sắc thành phần và tính chất hóa học
- C. chủ yếu làm biến đổi thành phần tính chất hóa học của đá và khoáng vật.
- D. chủ yếu làm cho đá và khoáng vật nứt vỡ nhưng đồng thời làm thay đổi thành phần tính chất hóa học của chúng.

Câu 12. Nội dung nào sau đây **không đúng** với thuyết kiến tạo mảng?

- A. Vùng tiếp xúc của các mảng kiến tạo là những vùng bất ổn định của vỏ Trái đất.
- B. Thạch quyển được cấu tạo bởi 6 mảng lớn và một số mảng nhỏ.
- C. Các mảng kiến nhẹ, nổi trên lớp vật chất quánh dẻo thuộc tầng trên của lớp
- D. Thạch quyển được cấu tạo bởi 7 mảng lớn và một số mảng nhỏ.

Câu 13. Trong khi bán cầu Bắc đang là mùa đông thì ở bán cầu Nam là

- A. mùa đông
- B. mùa hạ.
- C. mùa thu.
- D. mùa xuân.

Câu 14. Thung lũng, sông suối được hình thành do tác nhân nào sau đây?

- A. Dòng chảy thường xuyên
- B. Băng hà.
- C. Nước chảy tràn.
- D. Dòng chảy tạm thời.

Câu 15. Nơi tiếp xúc giữa các mảng kiến tạo sẽ thường xuất hiện

- A. ngập lụt
- B. động đất, núi lửa.
- C. bão.
- D. thủy triều dâng.

II. PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1(2 điểm) Nêu đặc điểm các mùa trong năm. Nguyên nhân sinh ra các mùa trong năm.

Câu 2(3 điểm) : Nêu những nhân tố ảnh hưởng đến lượng mưa. Giải thích tại sao miền ven Đại Tây Dương của Tây Bắc châu Phi cũng nằm vĩ độ như nước ta nhưng có khí hậu nhiệt đới khô còn nước ta có khí hậu nhiệt đới ẩm, mưa nhiều?

Họ tên học sinh:Lớp: 10 ..

- | | | | |
|---------------------|---------------------|---------------------|---------------------|
| 01. (A) (B) (C) (D) | 05. (A) (B) (C) (D) | 09. (A) (B) (C) (D) | 13. (A) (B) (C) (D) |
| 02. (A) (B) (C) (D) | 06. (A) (B) (C) (D) | 10. (A) (B) (C) (D) | 14. (A) (B) (C) (D) |
| 03. (A) (B) (C) (D) | 07. (A) (B) (C) (D) | 11. (A) (B) (C) (D) | 15. (A) (B) (C) (D) |
| 04. (A) (B) (C) (D) | 08. (A) (B) (C) (D) | 12. (A) (B) (C) (D) | |

Mã đề: 04

I.PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)

Câu 1. Quá trình phong hóa lí học xảy ra mạnh nhất ở

- A. miền khí hậu khô nóng (hoang mạc và bán hoang mạc) và miền khí hậu lạnh.
- B. miền khí hậu cực đới và miền khí hậu ôn đới hải dương ẩm , ẩm.
- C. miền khí hậu xích đạo nóng , ẩm quanh năm.
- D. miền khí hậu nhiệt đới gió mùa ẩm và miền khí hậu ôn đới.

Câu 2. Kết quả của phong hóa lí học là

- A. chủ yếu làm biến đổi thành phần tính chất hóa học của đá và khoáng vật.
- B. chủ yếu làm cho đá và khoáng vật nứt vỡ nhưng đồng thời làm thay đổi thành phần tính chất hóa học của chúng.
- C. phá hủy đá và khoáng vật đồng thời di chuyển chúng từ nơi khác.
- D. phá hủy đá và khoáng vật nhưng không làm biến đổi chúng về màu sắc thành phần và tính chất hóa học

Câu 3. Trong khi bán cầu Bắc đang là mùa đông thì ở bán cầu Nam là

- A. mùa xuân.
- B. mùa đông
- C. mùa thu.
- D. mùa hạ.

Câu 4. Nguyên nhân sinh ra hiện tượng ngày đêm luân phiên trên Trái Đất:

- A. Các tia sáng từ Mặt Trời chiếu song song.
- B. Trái Đất hình cầu và tự quay quanh trục
- C. Trái Đất hình cầu.
- D. Trái Đất tự quay.

Câu 5. Nhiệt độ trung bình năm ở vĩ độ 20^0 cao hơn ở xích đạo là do

- A. góc chiếu của tia bức xạ mặt trời ở vĩ độ 20^0 lớn hơn.
- B. tầng khí quyển ở vĩ độ 20^0 mỏng hơn.
- C. bề mặt trái đất ở vĩ độ 20^0 trơn trượt và ít đại dương
- D. không khí ở vĩ độ 20^0 trong, ít khí bụi hơn.

Câu 6. Ở Việt Nam (múi giờ số 7) là 7 giờ ngày 2-4, thì cùng lúc đó ở Hoa Kỳ (múi giờ số 19) đang là mấy giờ, ngày bao nhiêu ?

- A. 19 giờ ngày 2-4.
- B. 18 giờ ngày 2- 4.
- C. 19 giờ ngày 1-4.
- D. 18 giờ ngày 1-4.

Câu 7. Frông khí quyển là

- A. bề mặt ngăn cách giữa một khối khí với mặt đất nơi khối khí đó hình thành.
- B. bề mặt ngăn cách giữa hai khối khí di chuyển ngược chiều nhau.
- C. về mặt ngăn cách giữa hai khối khí khác biệt nhau về tính chất vật lý.
- D. bề mặt ngăn cách giữa hai khối khí khác biệt nhau về tính chất hóa học.

Câu 8. Tầng không khí ở đó hình thành các khối khí khác nhau gọi là

- A. tầng giữa
- B. tầng ion.
- C. tầng đối lưu.
- D. tầng bình lưu.

Câu 9. Khối khí có đặc điểm rất nóng là

- A. khối khí chí tuyến.
- B. khối khí cực.
- C. khối khí ôn đới.
- D. khối khí xích đạo.

Câu 10. Gió biển thổi vào đất liền vào ban ngày là do

- A. ban ngày ở đất liền lạnh hơn biển.
- B. ban ngày ở biển lạnh hơn đất liền.
- C. ban ngày ở biển có khí áp cao hơn đất liền.

D. ban ngày ở biển có khí áp thấp hơn đất liền.

Câu 11. Đặc điểm của gió tây ôn đới là

A. thổi vào mùa đông, gió lạnh và ẩm.

B. thổi quanh năm, độ ẩm rất cao, thường mang theo mưa.

C. thổi quanh năm, gió lạnh và độ ẩm thấp.

D. thổi vào mùa hạ, gió nóng và ẩm.

Câu 12. Nơi tiếp xúc giữa các mảng kiến tạo sẽ thường xuất hiện

A. bão.

B. thủy triều dâng.

C. ngập lụt

D. động đất, núi lửa.

Câu 13. Nơi nào trên Trái Đất quanh năm độ dài của ngày và đêm luôn bằng nhau?

A. Hai cực.

B. Xích đạo.

C. Vùng cực.

D. Chí tuyến.

Câu 14. Thung lũng, sông suối được hình thành do tác nhân nào sau đây?

A. Dòng chảy tạm thời.

B. Băng hà.

C. Nước chảy tràn.

D. Dòng chảy thường xuyên

Câu 15. Nội dung nào sau đây **không đúng** với thuyết kiến tạo mảng?

A. Thạch quyển được cấu tạo bởi 7 mảng lớn và một số mảng nhỏ.

B. Thạch quyển được cấu tạo bởi 6 mảng lớn và một số mảng nhỏ.

C. Vùng tiếp xúc của các mảng kiến tạo là những vùng bất ổn định của vỏ Trái đất.

D. Các mảng kiến nhẹ, nổi trên lớp vật chất quánh dẻo thuộc tầng trên của lớp

II. PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1(2 điểm) Nêu đặc điểm các mùa trong năm. Nguyên nhân sinh ra các mùa trong năm.

Câu 2(3 điểm) : Nêu những nhân tố ảnh hưởng đến lượng mưa. Giải thích tại sao miền ven Đại Tây Dương của Tây Bắc châu Phi cũng nằm vĩ độ như nước ta nhưng có khí hậu nhiệt đới khô còn nước ta có khí hậu nhiệt đới ẩm, mưa nhiều?

Họ tên học sinh:Lớp: 10 ...

- | | | | |
|---------------------|---------------------|---------------------|---------------------|
| 01. (A) (B) (C) (D) | 05. (A) (B) (C) (D) | 09. (A) (B) (C) (D) | 13. (A) (B) (C) (D) |
| 02. (A) (B) (C) (D) | 06. (A) (B) (C) (D) | 10. (A) (B) (C) (D) | 14. (A) (B) (C) (D) |
| 03. (A) (B) (C) (D) | 07. (A) (B) (C) (D) | 11. (A) (B) (C) (D) | 15. (A) (B) (C) (D) |
| 04. (A) (B) (C) (D) | 08. (A) (B) (C) (D) | 12. (A) (B) (C) (D) | |

Mã đề: 06

I.PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)

Câu 1. Ở Việt Nam (múi giờ số 7) là 7 giờ ngày 2-4, thì cùng lúc đó ở Hoa Kỳ (múi giờ số 19) đang là mấy giờ, ngày bao nhiêu ?

- A. 18 giờ ngày 1-4. B. 19 giờ ngày 2-4. C. 19 giờ ngày 1-4. D. 18 giờ ngày 2- 4.

Câu 2. Thung lũng, sông suối được hình thành do tác nhân nào sau đây?

- A. Dòng chảy thường xuyên B. Dòng chảy tạm thời.
C. Nước chảy tràn. D. Băng hà.

Câu 3. Nhiệt độ trung bình năm ở vĩ độ 20^0 cao hơn ở xích đạo là do

- A. bề mặt trái đất ở vĩ độ 20^0 trơ trụi và ít đại dương
B. tầng khí quyển ở vĩ độ 20^0 mỏng hơn.
C. không khí ở vĩ độ 20^0 trong, ít khí bụi hơn.
D. góc chiếu của tia bức xạ mặt trời ở vĩ độ 20^0 lớn hơn.

Câu 4. Đặc điểm của gió tây ôn đới là

- A. thổi quanh năm, độ ẩm rất cao, thường mang theo mưa.
B. thổi vào mùa hạ, gió nóng và ẩm.
C. thổi quanh năm, gió lạnh và độ ẩm thấp.
D. thổi vào mùa đông, gió lạnh và ẩm.

Câu 5. Tầng không khí ở đó hình thành các khối khí khác nhau gọi là

- A. tầng ion. B. tầng giữa C. tầng bình lưu. D. tầng đối lưu.

Câu 6. Nội dung nào sau đây **không đúng** với thuyết kiến tạo mảng?

- A. Thạch quyển được cấu tạo bởi 7 mảng lớn và một số mảng nhỏ.
B. Thạch quyển được cấu tạo bởi 6 mảng lớn và một số mảng nhỏ.
C. Vùng tiếp xúc của các mảng kiến tạo là những vùng bất ổn định của vỏ Trái đất.
D. Các mảng kiến nhẹ, nổi trên lớp vật chất quán dẻo thuộc tầng trên của lớp

Câu 7. Nơi tiếp xúc giữa các mảng kiến tạo sẽ thường xuất hiện

- A. thủy triều dâng. B. ngập lụt C. động đất, núi lửa. D. bão.

Câu 8. Quá trình phong hóa lí học xảy ra mạnh nhất ở

- A. miền khí hậu cực đới và miền khí hậu ôn đới hải dương ẩm , ẩm.
B. miền khí hậu xích đạo nóng , ẩm quanh năm.
C. miền khí hậu nhiệt đới gió mùa ẩm và miền khí hậu ôn đới.
D. miền khí hậu khô nóng (hoang mạc và bán hoang mạc) và miền khí hậu lạnh.

Câu 9. Nơi nào trên Trái Đất quanh năm độ dài của ngày và đêm luôn bằng nhau?

- A. Vùng cực. B. Chí tuyến. C. Xích đạo. D. Hai cực.

Câu 10. Kết quả của phong hóa lí học là

A. chủ yếu làm cho đá và khoáng vật nứt vỡ nhưng đồng thời làm thay đổi thành phần tính chất hóa học của chúng.

B. chủ yếu làm biến đổi thành phần tính chất hóa học của đá và khoáng vật.

C. phá hủy đá và khoáng vật đồng thời di chuyển chúng từ nơi khác.

D. phá hủy đá và khoáng vật nhưng không làm biến đổi chúng về màu sắc thành phần và tính chất hóa học

Câu 11. Trong khi bán cầu Bắc đang là mùa đông thì ở bán cầu Nam là

- A.** mùa xuân. **B.** mùa đông **C.** mùa hạ. **D.** mùa thu.

Câu 12. Nguyên nhân sinh ra hiện tượng ngày đêm luân phiên trên Trái Đất:

- A.** Trái Đất tự quay. **B.** Trái Đất hình cầu.
C. Trái Đất hình cầu và tự quay quanh trục **D.** Các tia sáng từ Mặt Trời chiếu song song.

Câu 13. Gió biển thổi vào đất liền vào ban ngày là do

- A.** ban ngày ở biển lạnh hơn đất liền. **B.** ban ngày ở biển có khí áp cao hơn đất liền.
C. ban ngày ở đất liền lạnh hơn biển. **D.** ban ngày ở biển có khí áp thấp hơn đất liền.

Câu 14. Khối khí có đặc điểm rất nóng là

- A.** khối khí chí tuyến. **B.** khối khí ôn đới. **C.** khối khí cực. **D.** khối khí xích đạo.

Câu 15. Frông khí quyển là

- A.** bề mặt ngăn cách giữa hai khối khí di chuyển ngược chiều nhau.
B. về mặt ngăn cách giữa hai khối khí khác biệt nhau về tính chất vật lý.
C. bề mặt ngăn cách giữa một khối khí với mặt đất nơi khối khí đó hình thành.
D. bề mặt ngăn cách giữa hai khối khí khác biệt nhau về tính chất hóa học.

II. PHÂN TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1(2 điểm) Nêu đặc điểm các mùa trong năm. Nguyên nhân sinh ra các mùa trong năm.

Câu 2(3 điểm) : Nêu những nhân tố ảnh hưởng đến lượng mưa. Giải thích tại sao miền ven Đại Tây Dương của Tây Bắc châu Phi cũng nằm vĩ độ như nước ta nhưng có khí hậu nhiệt đới khô còn nước ta có khí hậu nhiệt đới ẩm, mưa nhiều?

Họ tên học sinh:Lớp: 10 ..

01. (A) (B) (C) (D) 05. (A) (B) (C) (D) 09. (A) (B) (C) (D) 13. (A) (B) (C) (D)
02. (A) (B) (C) (D) 06. (A) (B) (C) (D) 10. (A) (B) (C) (D) 14. (A) (B) (C) (D)
03. (A) (B) (C) (D) 07. (A) (B) (C) (D) 11. (A) (B) (C) (D) 15. (A) (B) (C) (D)
04. (A) (B) (C) (D) 08. (A) (B) (C) (D) 12. (A) (B) (C) (D)

Mã đề: 08

I.PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)

- Câu 1.** Nơi tiếp xúc giữa các mảng kiến tạo sẽ thường xuất hiện
A. bão. B. động đất, núi lửa. C. ngập lụt D. thủy triều dâng.
- Câu 2.** Nhiệt độ trung bình năm ở vĩ độ 20^0 cao hơn ở xích đạo là do
A. không khí ở vĩ độ 20^0 trong, ít khí bụi hơn.
B. tầng khí quyển ở vĩ độ 20^0 mỏng hơn.
C. góc chiếu của tia bức xạ mặt trời ở vĩ độ 20^0 lớn hơn.
D. bề mặt trái đất ở vĩ độ 20^0 trơ trụi và ít đại dương
- Câu 3.** Kết quả của phong hóa lí học là
A. phá hủy đá và khoáng vật đồng thời di chuyển chúng từ nơi khác.
B. phá hủy đá và khoáng vật nhưng không làm biến đổi chúng về màu sắc thành phần và tính chất hóa học
C. chủ yếu làm biến đổi thành phần tính chất hóa học của đá và khoáng vật.
D. chủ yếu làm cho đá và khoáng vật nứt vỡ nhưng đồng thời làm thay đổi thành phần tính chất hóa học của chúng.
- Câu 4.** Ở Việt Nam (múi giờ số 7) là 7 giờ ngày 2-4, thì cùng lúc đó ở Hoa Kỳ (múi giờ số 19) đang là mấy giờ, ngày bao nhiêu ?
A. 18 giờ ngày 1-4. B. 19 giờ ngày 1-4. C. 18 giờ ngày 2- 4. D. 19 giờ ngày 2-4.
- Câu 5.** Gió biển thổi vào đất liền vào ban ngày là do
A. ban ngày ở biển có khí áp cao hơn đất liền.
B. ban ngày ở đất liền lạnh hơn biển.
C. ban ngày ở biển có khí áp thấp hơn đất liền.
D. ban ngày ở biển lạnh hơn đất liền.
- Câu 6.** Nơi nào trên Trái Đất quanh năm độ dài của ngày và đêm luôn bằng nhau?
A. Chí tuyến. B. Vùng cực. C. Hai cực. D. Xích đạo.
- Câu 7.** Trong khi bán cầu Bắc đang là mùa đông thì ở bán cầu Nam là
A. mùa thu. B. mùa đông C. mùa hạ. D. mùa xuân.
- Câu 8.** Tầng không khí ở đó hình thành các khối khí khác nhau gọi là
A. tầng đối lưu. B. tầng bình lưu. C. tầng giữa D. tầng ion.
- Câu 9.** Nguyên nhân sinh ra hiện tượng ngày đêm luân phiên trên Trái Đất:
A. Trái Đất hình cầu. B. Trái Đất hình cầu và tự quay quanh trục
C. Trái Đất tự quay. D. Các tia sáng từ Mặt Trời chiếu song song.
- Câu 10.** Frông khí quyển là
A. bề mặt ngăn cách giữa một khối khí với mặt đất nơi khối khí đó hình thành.
B. bề mặt ngăn cách giữa hai khối khí khác biệt nhau về tính chất hóa học.
C. về mặt ngăn cách giữa hai khối khí khác biệt nhau về tính chất vật lý.
D. bề mặt ngăn cách giữa hai khối khí di chuyển ngược chiều nhau.

Câu 11. Thung lũng, sông suối được hình thành do tác nhân nào sau đây?

- A. Dòng chảy tạm thời.
- B. Băng hà.
- C. Nước chảy tràn.
- D. Dòng chảy thường xuyên

Câu 12. Đặc điểm của gió tây ôn đới là

- A. thổi quanh năm, gió lạnh và độ ẩm thấp.
- B. thổi vào mùa hạ, gió nóng và ẩm.
- C. thổi vào mùa đông, gió lạnh và ẩm.
- D. thổi quanh năm, độ ẩm rất cao, thường mang theo mưa.

Câu 13. Quá trình phong hóa lí học xảy ra mạnh nhất ở

- A. miền khí hậu khô nóng (hoang mạc và bán hoang mạc) và miền khí hậu lạnh.
- B. miền khí hậu xích đạo nóng , ẩm quanh năm.
- C. miền khí hậu cực đới và miền khí hậu ôn đới hải dương ẩm , ẩm.
- D. miền khí hậu nhiệt đới gió mùa ẩm và miền khí hậu ôn đới.

Câu 14. Nội dung nào sau đây **không đúng** với thuyết kiến tạo mảng?

- A. Các mảng kiến nhẹ, nổi trên lớp vật chất quán dẻo thuộc tầng trên của lớp
- B. Vùng tiếp xúc của các mảng kiến tạo là những vùng bất ổn định của vỏ Trái đất.
- C. Thạch quyển được cấu tạo bởi 7 mảng lớn và một số mảng nhỏ.
- D. Thạch quyển được cấu tạo bởi 6 mảng lớn và một số mảng nhỏ.

Câu 15. Khối khí có đặc điểm rất nóng là

- A. khối khí ôn đới.
- B. khối khí cực.
- C. khối khí chí tuyến.
- D. khối khí xích đạo.

II. PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1(2 điểm) Nêu đặc điểm các mùa trong năm. Nguyên nhân sinh ra các mùa trong năm.

Câu 2(3 điểm) : Nêu những nhân tố ảnh hưởng đến lượng mưa. Giải thích tại sao miền ven Đại Tây Dương của Tây Bắc châu Phi cũng nằm vĩ độ như nước ta nhưng có khí hậu nhiệt đới khô còn nước ta có khí hậu nhiệt đới ẩm, mưa nhiều?

Họ tên học sinh:Lớp: 10 ...

Đáp án mã đề: 02

- | | | | |
|---|---|---|---|
| 01. <input type="radio"/> A <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O | 05. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> B <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O | 09. <input type="radio"/> A <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O | 13. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> B <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O |
| 02. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> C <input type="radio"/> O | 06. <input type="radio"/> A <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O | 10. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> B <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O | 14. <input type="radio"/> A <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O |
| 03. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> C <input type="radio"/> O | 07. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> B <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O | 11. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> B <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O | 15. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> B <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O |
| 04. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> D | 08. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> B <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O | 12. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> B <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O | |

Đáp án mã đề :04

- | | | | |
|---|---|---|---|
| 01. <input type="radio"/> A <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O | 05. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> C <input type="radio"/> O | 09. <input type="radio"/> A <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O | 13. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> B <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O |
| 02. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> D | 06. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> C <input type="radio"/> O | 10. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> C <input type="radio"/> O | 14. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> D |
| 03. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> D | 07. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> C <input type="radio"/> O | 11. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> B <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O | 15. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> B <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O |
| 04. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> B <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O | 08. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> C <input type="radio"/> O | 12. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> D | |

Đáp án mã đề: 06

- | | | | |
|---|---|---|---|
| 01. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> C <input type="radio"/> O | 05. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> D | 09. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> C <input type="radio"/> O | 13. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> B <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O |
| 02. <input type="radio"/> A <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O | 06. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> B <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O | 10. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> D | 14. <input type="radio"/> A <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O |
| 03. <input type="radio"/> A <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O | 07. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> C <input type="radio"/> O | 11. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> C <input type="radio"/> O | 15. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> B <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O |
| 04. <input type="radio"/> A <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O | 08. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> D | 12. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> C <input type="radio"/> O | |

Đáp án mã đề: 08

- | | | | |
|---|---|---|---|
| 01. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> B <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O | 05. <input type="radio"/> A <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O | 09. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> B <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O | 13. <input type="radio"/> A <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O |
| 02. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> D | 06. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> D | 10. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> C <input type="radio"/> O | 14. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> D |
| 03. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> B <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O | 07. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> C <input type="radio"/> O | 11. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> D | 15. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> C <input type="radio"/> O |
| 04. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> B <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O | 08. <input type="radio"/> A <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O | 12. <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> O <input type="radio"/> D | |

Đề 1

**** Nội dung nào sau đây không đúng với thuyết kiến tạo mảng?**

Thạch quyển được cấu tạo bởi 6 mảng lớn và một số mảng nhỏ

Vùng tiếp xúc của các mảng kiến tạo là những vùng bất ổn định của vỏ Trái đất.

Các mảng kiến nhẹ, nổi trên lớp vật chất quán dẻo thuộc tầng trên của lớp Manti.

Thạch quyển được cấu tạo bởi 7 mảng lớn và một số mảng nhỏ.

**** Nơi tiếp xúc giữa các mảng kiến tạo sẽ thường xuất hiện**

động đất, núi lửa.

bão.

ngập lụt.

thủy triều dâng.

** Nguồn cung cấp nhiệt chủ yếu cho mặt đất là

năng lượng bức xạ Mặt Trời.

nhiệt bên trong lòng đất tỏa ra.

từ các vụ phun trào của núi lửa.

năng lượng từ phản ứng hóa học.

** Ở mỗi bán cầu, từ vĩ độ thấp lên vĩ độ cao lần lượt là các khối khí

xích đạo, chí tuyến, ôn đới, cực.

chí tuyến, cực, ôn đới, xích đạo.

cực, chí tuyến, ôn đới, xích đạo.

cực, ôn đới, chí tuyến, xích đạo.

** Khối khí nào có đặc điểm rất nóng?

Khối khí chí tuyến

Khối khí cực.

Khối khí ôn đới.

Khối khí xích đạo.

** Frông khí quyển là

bề mặt ngăn cách giữa hai khối khí khác biệt nhau về tính chất vật lý.

bề mặt ngăn cách giữa hai khối khí di chuyển ngược chiều nhau.

bề mặt ngăn cách giữa hai khối khí khác biệt nhau về tính chất hóa học.

bề mặt ngăn cách giữa một khối khí với mặt đất nơi khối khí đó hình thành.

** Nguyên nhân sinh ra lực Côriolit là

Trái Đất tự quay quanh trục theo hướng từ tây sang đông.

Trái Đất có hình khối cầu.

Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời theo hướng ngược chiều kim đồng hồ.

Trục Trái Đất nghiêng $23^{\circ}27'$.

** Trên bề mặt trái đất có hiện tượng ngày đêm luân phiên nhau với nhịp điệu 24 giờ là do?

Trái Đất hình cầu và quay quanh trục.

Trái Đất nghiêng.

Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời.

Trái Đất có dạng hình khối cầu.

** Khe rãnh xói mòn được hình thành do tác nhân nào sau đây?

Dòng chảy tạm thời.

Nước chảy tràn.

Dòng chảy thường xuyên.

Băng hà.

** Kết quả của phong hóa lí học là

phá hủy đá và khoáng vật nhưng không làm biến đổi chúng về màu sắc thành phần và tính chất hóa học

chủ yếu làm biến đổi thành phần tính chất hóa học của đá và khoáng vật.

chủ yếu làm cho đá và khoáng vật nứt vỡ nhưng đồng thời làm thay đổi thành phần tính chất hóa học của chúng.

phá hủy đá và khoáng vật đồng thời di chuyển chúng từ nơi khác.

** Hướng thổi thường xuyên của gió Tây ôn đới ở 2 bán cầu là

Tây Nam ở bán cầu Bắc và Tây Bắc ở bán cầu Nam.

Tây Bắc ở bán cầu Bắc và Tây Nam ở bán cầu Nam

Tây Bắc ở cả 2 bán cầu.

Tây Nam ở cả 1 bán cầu.

** Nếu múi giờ số 12 đang là 2 giờ ngày 15 – 2 thì cùng lúc đó Việt Nam (múi giờ số 7) đang là mấy giờ, ngày bao nhiêu ?

21 giờ ngày 14 -2.

7 giờ ngày 15 - 2.

7 giờ ngày 14 - 2.

21 giờ ngày 15 – 2.

** Ở miền khí hậu lạnh, phong hoá lí học xảy ra mạnh do

nước trong các vết nứt của đá khi đóng băng sẽ tăng thể tích làm vỡ khối đá.

nước đóng băng sẽ nặng hơn, đè lên các khối đá làm vỡ khối đá.

khối đá bị lạnh sẽ giòn hơn và dễ vỡ hơn.

khí hậu lạnh giúp cho nước dễ thâm nhập vào đá và phá hủy đá.

** Gió đất thổi ra biển vào ban đêm là do

ban đêm ở đất liền có khí áp cao hơn biển.

ban đêm ở đất liền lạnh hơn biển.

ban đêm ở biển lạnh hơn đất liền.

ban đêm ở đất liền có khí áp thấp hơn biển.

** Nhiệt lượng Mặt Trời mang đến bề mặt Trái Đất luôn thay đổi theo vĩ độ là do

góc chiếu của tia bức xạ.

mặt đất nhận nhiệt nhanh.

mặt đất tỏa nhiệt nhanh.

mặt đất bức xạ càng mạnh khi lên cao.

TỰ LUẬN:

Câu 1(2 điểm) Nêu đặc điểm các mùa trong năm. Nguyên nhân sinh ra các mùa trong năm.

Câu 2(3 điểm) : Nêu những nhân tố ảnh hưởng đến lượng mưa. Giải thích tại sao miền ven Đại Tây Dương của Tây Bắc châu Phi cũng nằm vĩ độ như nước ta nhưng có khí hậu nhiệt đới khô còn nước ta có khí hậu nhiệt đới ẩm, mưa nhiều?

ĐỀ 2:

** Tầng không khí ở đó hình thành các khối khí khác nhau gọi là

tầng đối lưu.

tầng bình lưu.

tầng giữa

tầng ion.

** Khối khí có đặc điểm rất nóng là

khối khí chí tuyến.

khối khí cực.

khối khí ôn đới.

khối khí xích đạo.

** Frông khí quyển là

về mặt ngăn cách giữa hai khối khí khác biệt nhau về tính chất vật lý.

bề mặt ngăn cách giữa hai khối khí di chuyển ngược chiều nhau.

bề mặt ngăn cách giữa hai khối khí khác biệt nhau về tính chất hóa học.

bề mặt ngăn cách giữa một khối khí với mặt đất nơi khối khí đó hình thành.

** Trong khí bán cầu Bắc đang là mùa đông thì ở bán cầu Nam là

mùa hạ.

mùa xuân.

mùa thu.

mùa đông

** Nơi tiếp xúc giữa các mảng kiến tạo sẽ thường xuất hiện

động đất, núi lửa.

bão.

ngập lụt

thủy triều dâng.

Nội dung nào sau đây **không đúng với thuyết kiến tạo mảng?

Thạch quyển được cấu tạo bởi 6 mảng lớn và một số mảng nhỏ.

Thạch quyển được cấu tạo bởi 7 mảng lớn và một số mảng nhỏ.

Vùng tiếp xúc của các mảng kiến tạo là những vùng bất ổn định của vỏ Trái đất.

Các mảng kiến nhẹ, nổi trên lớp vật chất quán đẻo thuộc tầng trên của lớp

** Nguyên nhân sinh ra hiện tượng ngày đêm luân phiên trên Trái Đất:

Trái Đất hình cầu và tự quay quanh trục

Trái Đất hình cầu.

Trái Đất tự quay.

Các tia sáng từ Mặt Trời chiếu song song.

**Nơi nào trên Trái Đất quanh năm độ dài của ngày và đêm luôn bằng nhau?

Xích đạo.

Vùng cực.

Hai cực.

Chí tuyến.

** Kết quả của phong hóa lí học là

phá hủy đá và khoáng vật nhưng không làm biến đổi chúng về màu sắc thành phần và tính chất hóa học

chủ yếu làm biến đổi thành phần tính chất hóa học của đá và khoáng vật.

chủ yếu làm cho đá và khoáng vật nứt vỡ nhưng đồng thời làm thay đổi thành phần tính chất hóa học của chúng.

phá hủy đá và khoáng vật đồng thời di chuyển chúng từ nơi khác.

** Thung lũng, sông suối được hình thành do tác nhân nào sau đây?

Dòng chảy thường xuyên

Nước chảy tràn.

Dòng chảy tạm thời.

Băng hà.

** Đặc điểm của gió tây ôn đới là

thổi quanh năm, độ ẩm rất cao, thường mang theo mưa.

thổi vào mùa hạ, gió nóng và ẩm.

thổi vào mùa đông, gió lạnh và ẩm.

thổi quanh năm, gió lạnh và độ ẩm thấp.

** Quá trình phong hóa lí học xảy ra mạnh nhất ở

miền khí hậu khô nóng (hoang mạc và bán hoang mạc) và miền khí hậu lạnh.

miền khí hậu cực đới và miền khí hậu ôn đới hải dương ẩm , ẩm.

miền khí hậu nhiệt đới gió mùa ẩm và miền khí hậu ôn đới.

miền khí hậu xích đạo nóng , ẩm quanh năm.

**Gió biển thổi vào đất liền vào ban ngày là do

ban ngày ở biển có khí áp cao hơn đất liền.

ban ngày ở đất liền lạnh hơn biển.

ban ngày ở biển lạnh hơn đất liền.

ban ngày ở biển có khí áp thấp hơn đất liền.

**Ở Việt Nam (múi giờ số 7) là 7 giờ ngày 2-4, thì cùng lúc đó ở Hoa Kỳ (múi giờ số 19) đang là mấy giờ, ngày bao nhiêu ?

19 giờ ngày 1-4.

19 giờ ngày 2-4.

18 giờ ngày 1-4.

18 giờ ngày 2- 4.

- **Nhiệt độ trung bình năm ở vĩ độ 20^0 cao hơn ở xích đạo là do
- ## bề mặt trái đất ở vĩ độ 20^0 trơ trụi và ít đại dương
- ## góc chiếu của tia bức xạ mặt trời ở vĩ độ 20^0 lớn hơn.
- ## không khí ở vĩ độ 20^0 trong, ít khí bụi hơn.
- ## tầng khí quyển ở vĩ độ 20^0 mỏng hơn.

TỰ LUẬN

- Câu 1(2 điểm):** Nêu đặc điểm các mùa trong năm. Nguyên nhân sinh ra các mùa trong năm.
- Câu 2: (3 điểm):** Nêu và giải thích tình hình phân bố lượng mưa trên trái đất theo vĩ độ.

ĐÁP ÁN TỰ LUẬN

ĐỀ 1

Câu 1	<p>-Nêu đặc điểm các mùa trong năm. Ở BCB sử dụng theo dương lịch + Mùa xuân (21/3-22/6): tiết trời ấm áp + Mùa hạ (22/6- 23/9) tiết trời nóng bức + Mùa thu (23/9- 22/12) tiết trời mát mẻ + Mùa Đông (22/12- 23/3) tiết trời lạnh lẽo</p> <p>-Nguyên nhân sinh ra các mùa trong năm. Do trục TĐ nghiêng không đổi phương trong không gian làm cho thời gian chiếu sáng và sự thu nhận lượng bức xạ mặt trời ở mỗi bán cầu đều thay đổi trong năm</p>	<p>1,5 điểm (5 ý 1 điểm không nêu được thời gian trừ 0,5 đ)</p> <p>(0,5 điểm)</p>
Câu 2	<p>Nêu các nhân tố ảnh hưởng đến lượng mưa -Khí áp</p>	<p>2 điểm 0, 5đ</p>

	<p>+ Các vùng áp thấp thường là nơi có lượng mưa lớn</p> <p>+ Các vùng áp cao mưa ít hoặc không mưa</p> <p>-F rông</p> <p>Miền có fr ông và dải hội tụ nhiệt đới đi qua thường mưa nhiều</p> <p>-Gió</p> <p>+ Những vùng nằm sâu trong lục địa, nếu không có gió từ đại dương thổi vào thì mưa rất ít</p> <p>+ Miền có gió Mậu dịch mưa ít, miền có gió mùa mưa nhiều</p> <p>-Dòng biển</p> <p>+ đại dương có dòng biển nóng đi qua thường có mưa nhiều</p> <p>+ Bờ đại dương gần nơi có dòng biển lạnh đi qua thì mưa ít</p> <p>-Địa hình</p> <p>Sườn đón gió mưa nhiều, sườn khuất gió thường mưa ít, khô ráo</p> <p>Giải Thích:</p> <p>-Tây Bắc Châu Phi vì có áp cao thường xuyên , có gió mậu dịch, ven bờ có dòng biển lạnh, phần đất liền rộng lớn</p> <p>-Nước ta không bị áp cao ngự trị thường xuyên, giáp biển Đông rộng lớn, phần đất liền hẹp</p>	<p>0,25 đ</p> <p>0, 5 đ</p> <p>0,25 đ</p> <p>0,5 đ</p> <p>1 điểm</p> <p>0,5 đ</p> <p>0,5 đ</p>
--	---	---

ĐỀ 2

<p>Câu 1</p>	<p>-Nêu đặc điểm các mùa trong năm.</p> <p>Ở BCB sử dụng theo dương lịch</p> <p>+ Mùa xuân (21/3-22/6): tiết trời ấm áp</p> <p>+ Mùa hạ (22/6- 23/9) tiết trời nóng bức</p> <p>+ Mùa thu (23/9- 22/12) tiết trời mát mẻ</p> <p>+ Mùa Đông (22/12- 23/3) tiết trời lạnh lẽo</p> <p>-Nguyên nhân sinh ra các mùa trong năm.</p> <p>Do trục TD nghiêng không đổi phương trong không gian làm cho thời gian chiếu sáng và sự thu nhận lượng bức xạ mặt trời ở mỗi bán cầu đều thay đổi trong năm</p>	<p>1,5 điểm</p> <p>(5 ý 1 điểm không nêu được thời gian trừ 0,5 đ)</p> <p>(0,5 điểm)</p>
<p>Câu 2</p>	<p>Nêu và giải thích tình hình phân bố lượng mưa trên trái đất theo vĩ độ.</p> <p>-Lượng mưa trên trái đất phân bố không đồng đều theo vĩ độ(0,25đ)</p> <p>-Mưa nhiều nhất ở vùng xích đạo là do khí áp thất nhiệt độ cao, khu vực chủ yếu là đại dương và rừng xích đạo ẩm ướt, nước bốc hơi mạnh(0,75đ)</p> <p>-Mưa tương đối ít ở vùng chí tuyến Bắc, Nam là do khí áp cao, tỉ lệ điện tích lục địa tương đối lớn.(0,75đ)</p>	<p>3 điểm</p> <p>0,25 đ</p> <p>0,75 đ</p> <p>0,75 đ</p>

	<p>-Mưa nhiều ở hai vùng ôn đới ở bán cầu Bắc và bán cầu Nam là do khí áp thấp, có gió tây ôn đới thổi từ biển thổi vào (0,75đ)</p> <p>-Mưa càng ít, khi về hai cực Bắc và Nam do khí áp cao, do không khí lạnh không bốc hơi lên được(0,5đ)</p> <p><i>(mỗi ý giải thích được 0,25đ, nếu hs không giải thích trừ 0,25đ)</i></p>	<p>0,75 đ</p> <p>0,5 đ</p>
--	--	--

